

Số: /BC-UBND

Thọ Thanh, ngày tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO
về việc công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại,
tổ cáo và phòng chống tham nhũng quý IV và năm 2023

Thực hiện Công văn số ../UBND-TTR ngày ../12/2023 của Chủ tịch UBND huyện Thường Xuân về việc báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phong, chống tham nhũng quý IV và năm 2023. UBND xã Thọ Thanh báo cáo kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng quý IV và năm 2023 như sau:

A. PHẦN THỨ NHẤT

Tình hình kết quả tiếp công dân, giải quyết đơn thư,
khiếu nại, tố cáo Quý IV năm 2023

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

- Không có

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, TIẾP NHẬN, PHÂN LOẠI, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ

1. Công tác tiếp công dân

a, Kết quả tiếp công dân

Trong Quý IV năm 2023 Lãnh đạo UBND xã và bộ phận tiếp công dân đã tiếp 03 lượt người bằng 07 vụ việc có đơn thư phản ánh, kiến nghị liên quan đến tranh chấp đất đai, chính sách việc tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đã thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

b, Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung: Số đơn tiếp nhận 0 đơn = 0 vụ việc, tăng đơn, 0 vụ việc so với cùng kỳ. Trong đó:

+ Khiếu nại: ...0..đơn =...0.... vụ việc

+ Tố cáo: ...0.... Đơn =...0.... vụ việc

+ Phản ánh, kiến nghị: 0 đơn = 0 vụ việc

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:

+ Thuộc thẩm quyền 07 đơn = 0 vụ việc

+ Không thuộc thẩm quyền 0 đơn = 0 vụ việc

2. Kết quả xử lý đơn

Đã giải quyết được 0 đơn/ 0 đơn đạt % còn 0 đơn đang trong quá trình giải quyết

B. PHẦN THỨ HAI

**Tình hình kết quả tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại,
năm 2022 (từ 15/12/2022-15/12/2023)**

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Được sự quan tâm chỉ đạo của UBND huyện, Ban Thường vụ Đảng ủy xã, sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể trong xã nên công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn xã đã có nhiều chuyển biến và đạt được những kết quả tích cực, góp phần ổn định chính trị - xã hội, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Các đơn thư khiếu nại, tố cáo, ít phát sinh, chủ yếu phát sinh các vụ việc kiến nghị, phản ánh với nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý đất đai, chính sách xã hội, giải phóng mặt bằng....

a) Về khiếu nại, kiến nghị:

- Tiếp nhận 13 kiến nghị, phản ánh của công dân các kiến nghị, phản ánh tập trung vào các lĩnh vực như: sạt lở đất canh tác do thi công công trình, tranh chấp đất sản xuất và làm giấy CNQSD đất, tăng 4 vụ việc so với cùng kỳ.

b) Về tố cáo: trong thời gian qua địa phương không có đơn thư tố cáo .

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

- Nguyên nhân khách quan: Cơ chế, chính sách pháp luật còn những bất cập, nhất là trong lĩnh vực đất đai, giải phóng mặt bằng đền bù..

- Nguyên nhân chủ quan: Trình độ nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận quần chúng còn hạn chế, có một số người vì động cơ mục đích cá nhân. Việc phối hợp giữa chủ đầu tư với địa phương để giải quyết các kiến nghị của người dân chưa kịp thời dẫn đến phát sinh nhiều dư luận trái chiều, ảnh hưởng trực tiếp đến tâm lý một bộ phận nhân dân.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)

a) Kết quả tiếp công dân

Tổng số lượt tiếp 13 lượt, số người được tiếp = 16 người; số vụ việc = 13 vụ (tiếp lần đầu = 13, tiếp nhiều lần = 0); số đoàn đông người được tiếp = 0 (số đoàn, số người, tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần), lượt của thủ trưởng = 0 lượt (trực tiếp và ủy quyền); của cơ quan, đơn vị tiếp công dân = 13 lượt

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn= 13, số vụ việc = 13)

+ Khiếu nại = 0

+ Tố cáo = 0

+ Phản ánh, kiến nghị. = 13

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:

+ Thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc)= 13

+ Không thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc) = 0

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

Gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác (người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định, ...)

a) Tổng số đơn: Kỳ trước chuyển sang = 0, tiếp nhận trong kỳ = 13

- Số đơn đã xử lý = 13/ 13 Tổng số đơn tiếp nhận

- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý = 13

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại = 0

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo = 0

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh = 13

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết = 10

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết = 0

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết = 0

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền = 13

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền = 0

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

Tổng số đơn = 13, số vụ việc = 13 (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết 10/13 tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết 78 %.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ)

- Tổng số đơn = 0, số vụ việc đã giải quyết 0/0 tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra = 0

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố...

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ)

- Tổng số đơn = 0, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, ...

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm ...

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (nếu có)

Tổng số kiến nghị phản ánh trong thời gian qua có 13 kiến nghị, phản ánh đến UBND xã thuộc các lĩnh vực:

+ Kiến nghị của ông Trần Văn Tài; bà Lê Thị Huệ; bà Hoàng Thị Vân thôn Thanh Long kiến nghị về việc đất canh tác của gia đình hiện nay đang bị sạt lở do thi công công trình làm cầu Tổ Rồng , UBND xã đã báo cáo và phối hợp cung hội đồng giải phóng mặt bằng dự án cầu Tổ Rồng đã kiểm tra tại thực địa việc sạt lở của các hộ đề nghị huyện và đơn vị thi công hỗ trợ thiệt hại cho các hộ vì xã không phải chủ đầu tư dự án.

+ Kiến nghị của ông Lê Hồng Vinh, bà Lê Thị Loan thôn 1 kiến nghị về việc cấp giấy CNQSD đất của gia đình bà, UBND xã đã giải thích về việc chưa làm được giấy CNQSD đất cho gia đình bà là vì năm 2007 UBND xã nộp tiền vào kho bạc lại không thể hiện là nộp tiền đất của gia đình bà nên đến nay chưa làm được giấy CNQSD đất cho gia đình bà, UBND xã đã thống nhất với gia đình bà là sẽ mời đồng chí nguyên Chủ tịch và đồng chí nguyên kế toán thời kỳ 2007 và gia đình bà Loan cùng với UBND xã bàn phương án giải quyết để sớm làm được giấy CNQSD đất cho gia đình bà.

+ Đơn báo cáo của ông Lê Hữu Mai, thôn Thanh Long báo cáo về việc gia đình Ông Lê Sỹ Quyền thôn Hồng Kỳ không thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất 02 cho gia đình ông theo giấy thỏa thuận của hai gia đình đã ký kết với nhau. UBND xã đã tiến hành thành lập Hội đồng hòa giải và mời hai gia đình đến UBND xã tham gia cuộc hòa giải, kết quả hòa giải không thành.

+ Đơn của ông Lê Sỹ Quyền thôn Hồng Kỳ, đề nghị UBND xã Thọ Thanh ngăn cản việc gia đình ông Lê Hữu Mai thôn Thanh Long chặt cây keo trên đất 02 của gia đình ông Quyền và gia đình ông Mai đang xảy ra tranh chấp. UBND xã Thọ Thanh đã chỉ đạo công chức Địa chính xã phối hợp với Công an xã tiến hành giải quyết. Kết quả gia đình ông Mai đã dừng việc chặt keo, đảm bảo an ninh trật tự.

+ Đơn của bà Lê Thị Hải thôn 2, đề nghị thôn 2 giải quyết việc hộ ông Nguyễn Văn Lê thôn 2, canh tác trên diện tích đất cây khu vực đồng Mào của gia đình bà mà không được sự đồng ý của gia đình bà Hải. UBND xã đã chỉ đạo công chức Địa chính phối hợp với Ban quản lý thôn 2 tiến hành làm việc với hai gia đình. Kết quả hai gia đình đã thống nhất cách giải quyết gia đình ông Lê đã trả lại diện tích đất canh tác cho nhà bà Hải.

+ Đơn của bà Lê Thị Hồng thôn 2 đề nghị giải quyết việc hộ ông Lê Hữu Bắc thôn 3 mượn giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của gia đình bà để vay tiền ngân hàng đến nay ông bắc chưa trả lại cho gia đình bà mặc dù đã được UBND xã giải quyết. UBND xã đã giải thích và bà Hồng đã rút đơn và không đề nghị UBND xã giải quyết nữa.

+ Đơn của ông Lê Đình Thọ thôn 1 đề nghị UBND xã giải quyết việc ông Lê Đình Kiên và ông Lê Đình Liên xây dựng nhà thờ trên diện tích ở của ông, UBND xã đã tổ chức hòa giải giữa các bên có liên quan và đi đến thống nhất ông Lê Đình Thọ để lại một phần diện tích ở mang tên ông cho anh Liên và anh Kiên làm nhà thờ.

+ Đơn của bà Lê Thị Phúc địa chỉ số nhà 70/79 Đường giải phóng Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội; bà Lê Thị Tương số nhà 20/91- Trung Hòa- Cầu giấy- Hà Nội kiến nghị về việc giải quyết việc đất của bố mẹ đẻ của hai bà hiện nay ông Lê Công Hạnh đã làm thủ

tục đứng tên của ông Hạnh khi chưa được ý kiến của hai bà, UBND xã chỉ đạo công chức địa chính xây dựng dừng các giao dịch về đất ở của hộ ông Lê Công Hạnh.

+ Đơn của bà Nguyễn Thị Võ thôn 3 kiến nghị về việc giải quyết đất ở của gia đình bà bị gia đình anh Lê sỹ Thu thôn 3 tranh chấp, UBND chỉ đạo công chức địa chính xây dựng phối hợp với Công an xã giải quyết, Công an xã đã mời các bên có liên quan giải quyết kết quả bà Võ đồng ý chia đôi số đất đang tranh chấp giữa gia đình bà và gia đình anh Thu.

+ Đơn của anh Lê Hữu Thọ thôn Thanh Long đề nghị nhà thầu làm đường 30a chuyển cột điện trong vườn nhà ông ra khu vực an toàn UBND xã đã làm việc với nhà thầu, nhà thầu đã chuyển cột điện đến nơi an toàn.

+ Đơn của anh Lê Hữu Quyết thôn 3 đề nghị UBND xã giải quyết việc anh Lê Sỹ Thu thôn 3 tranh chấp đất ở với gia đình, UBND xã chỉ đạo công chức địa chính xây dựng phối hợp giải quyết đến nay đang trong quá trình giải quyết.

+ Đơn của ông Trịnh Văn Nê thôn Thanh Cao kiến nghị về việc bình xét hộ nghèo, UBND xã chỉ đạo công chức VH-XH phối hợp với thôn tổ chức giải quyết đến nay đang trong quá trình giải quyết

+ Đơn của Lê Thị Mai thôn 1 đề nghị giải quyết việc làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho con trai bà theo đơn chia đất của ông Vũ Văn Tuyền. UBND xã chỉ đạo công chức địa chính xây dựng phối hợp giải quyết hiện nay đang trong quá trình giải quyết.

4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có)

Tổng số người được bảo vệ (người tố cáo, thân nhân của người tố cáo); trong đó: số người được áp dụng biện pháp bảo vệ vị trí công tác, việc làm; số người được áp dụng biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm.

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

(Chỉ áp dụng đối với Báo cáo chuyên đề về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đối với báo cáo định kỳ thì nội dung này được thể hiện tổng hợp trong phần quản lý nhà nước tại Mẫu số 01: Đề cương về nội dung công tác thanh tra)

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Số văn bản ban hành mới, sửa đổi bổ sung, hủy bỏ;

- Tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (số lớp, số người).

c) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, kiểm tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyển cơ quan điều tra); đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý: Tổng số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố)

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Công tác tiếp công dân giải quyết khiếu nại tố cáo luôn được Đảng ủy, HĐND, UBND xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời thực hiện tốt quy chế phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và tuyên truyền Luật tố cáo, khiếu nại cho các hội viên, đoàn viên của mình; Chủ tịch UBND xã thường xuyên sắp xếp thời gian để tiếp công dân, chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tồn đọng kéo dài trên địa bàn xã; xem đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng và thường xuyên của địa phương, thể hiện trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trong quá trình tiếp công dân đều mở sổ theo dõi, trong các buổi tiếp công dân đều có công chức chuyên môn theo chức năng nhiệm vụ tham gia để giải quyết các nội dung có liên quan đến kiến nghị phản ánh.

2. Tồn tại, hạn chế

Công tác tham mưu, giải quyết kiến nghị, phản ánh của công chức chuyên môn còn hạn chế; việc bố trí cán bộ công chức làm công tác tiếp công dân và cơ sở vật chất của Ban tiếp công dân của xã chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao, việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chưa được thường xuyên, kịp thời. Công tác phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo chủ yếu tổ chức lồng ghép trong các cuộc họp, hội nghị nên hiệu quả chưa cao.

3. Nguyên nhân

Nguyên nhân khách quan, chủ quan của những ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm (nếu có).

- Nhận thức của người dân đối với các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh còn hạn chế, vấn đề này có một phần do công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật của các ngành chuyên môn UBND xã chưa thường xuyên và chưa thực sự hiệu quả, chưa đến được với nhân dân.

- Việc tuyên truyền pháp luật nói chung và Luật khiếu nại, Luật tố cáo, Luật Tiếp công dân nói riêng chưa thật sự sâu rộng đến từng người dân dẫn đến một số người dân nắm bắt thiếu kịp thời và chưa đầy đủ.

- Một số công chức chuyên môn của UBND xã chưa kịp thời tham mưu cho tập thể giải quyết khó khăn, vướng mắc ở lĩnh vực mình phụ trách kịp thời, dẫn đến tồn đọng kéo dài, chậm được xử lý, gây bức xúc trong nhân dân.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

- Trong thời gian tới, tình hình đơn thư kiến nghị, phản ánh có khả năng tiếp tục phát sinh trên địa bàn liên quan đến việc bồi thường, giải phóng mặt bằng các công trình xây dựng. Do vậy UBND xã phối hợp các ngành chức năng thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về công khai minh bạch trong công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng các công trình xây dựng cơ bản nhằm hạn chế những bức xúc của người dân dẫn đến khiếu nại, tố cáo góp phần thực hiện tốt các công trình xây dựng cơ bản, ổn định tình hình an ninh chính trị trên địa bàn xã.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG NĂM 2024

-Trong thời gian tới UBND xã chỉ đạo công chức Tư pháp, Văn hóa, tăng cường công tác tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh xã các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Tuyên truyền chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước. Thông qua các hội nghị, tọa đàm, các buổi nói chuyện theo chuyên đề để trao đổi, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của tổ chức cá nhân trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

Tăng cường trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan trong chỉ đạo, quản lý và thực hiện các quy định của pháp luật giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Tiếp tục hoàn thiện việc xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ. Thực hiện việc niêm yết công khai quy tắc ứng xử để nhân dân giám sát, kiểm tra.

Tiếp tục thực hiện tốt các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Phối hợp chặt chẽ giữa UBND, MTTQ và các ngành đoàn thể trong xã để vừa tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước, kế hoạch của địa phương đến đoàn viên, hội viên vừa lắng nghe, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của nhân dân một cách thường xuyên, đầy đủ và sớm nhất.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Kính đề nghị cấp trên triển khai hệ thống phần mềm phục vụ công tác tiếp công dân tại Ủy ban nhân dân cấp xã để thuận tiện trong công tác xử lý, thống kê, tổng hợp đơn thư.

Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ làm công tác tiếp công dân, phân loại và xử lý đơn thư.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng quý IV và cả năm 2023 trên địa bàn xã Thọ Thanh, UBND xã báo cáo UBND huyện, Thanh tra huyện theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND huyện; (để B/c)
- Thanh tra huyện; (để tổng hợp)
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Hữu Giang